

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2017/HSST

Ngày: 19/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Liêm**

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng

2. Bà **Châu Thị Chúc**

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đình Quốc Thanh**, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.*

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hải Bằng**- Kiểm sát viên.*

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý S**, sinh năm 1991; giới tính: Nam; ĐKTT: ấp H, xã P, huyện C tỉnh S; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơme; Tôn giáo: Không; Con ông: **Lý S**, sinh năm 1951 (s) và bà **Thạch Thị L**, sinh năm 1951 (s); Anh chị em ruột: 07 người (Lớn nhất sinh năm 1973 nhỏ nhất sinh năm 1995);

Tiền sự: không

Tiền án: Có 02 tiền án: Vào ngày 31/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh S, xử phạt 05 năm tù, về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điểm d, khoản 2, Điều 133 Bộ luật hình sự và ngày 19/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh S, xử phạt 09 tháng tù, về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự (chấp hành xong hình phạt tù).

Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh S, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam, kể từ ngày 20/6/2017 cho đến nay, (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Ông **Lâm Hoàng V**, sinh năm 1988; Trú tại ấp H, xã P, huyện C, tỉnh S (có mặt).

Người làm chứng:

1. Bà **Đinh Thị Thanh L**, sinh năm 1990 (có mặt).
2. Bà **Tăng Thị Sà M**, sinh năm 1966 (vắng mặt).
3. Ông **Lý L**, sinh năm 1956 (vắng mặt).
4. Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1984 (có mặt).
5. Ông **Lý Minh M**, sinh năm 1994 (vắng mặt)
6. Ông **Nàng Chanh Th**, sinh năm 1981(có mặt)
7. Bà **Lý Thị Phò L**, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cùng trú tại ấp H, xã P, huyện C, tỉnh S.

Bà **Lương Thị Ngọc H** - Trợ giúp viên, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S, bào chữa cho bị cáo Lý S (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lý S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh S truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 26/01/2017, Lý S đi đến nhà của ông Lý Minh M chơi và có uống rượu cùng với ông M và một số người bạn của ông M. Lúc này, tại nhà của bà Nàng Chanh Th có Lâm Hoàng V và một số người khác đang tổ chức đánh

bày ăn thua bằng tiền (do V làm nhà cái). Thấy vậy, S cũng đi sang nhà của bà T tham gia đánh bài với V và những người khác. Trong lúc đánh bài, giữa V và S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, V có dùng tay đánh S 03 cái gây thương tích nhẹ ở vùng đầu, thì được mọi người can ngăn, nên V đi về nhà. Khi V đi đến trước cửa nhà, thì S cầm con dao (loại dao nhỏ, chiều dài lưỡi dao khoảng 10cm, chiều ngang khoảng 02cm) từ phía sau chạy đến đâm một nhát trúng vào vùng lưng của V gây thương tích. Lúc này, V bỏ chạy và được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa tỉnh S.

Đến ngày 08/02/2017, Lâm Hoàng V đã làm đơn yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh S, khởi tố vụ án hình sự và xử lý đối với hành vi của Lý S theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/TgT.PY, ngày 10/3/2017 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở Y Tế tỉnh S, kết luận đối với thương tích của Lâm Hoàng V:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xuôi cột sống lưng từ đốt sống D7 đến D11, kích thước: 14 cm x 0,5 cm. Sẹo dẫn lưu vùng ngực trái, kích thước: 02 cm x 0,4 cm. Chụp Xquang tim phổi: tổn thương đã ổn định.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, hiện tại là: 16%.

3. Kết luận khác:

- Tổn thương do vật sắc - nhọn gây nên.
- Tổn thương vùng ngực là vùng nguy hiểm đến tính mạng.
- Tổn thương gây ảnh hưởng chức năng hô hấp

Ngày 17/4/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện C, tỉnh S, đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; đến ngày 12/6/2017, ra quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Lý S, về tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Sau khi thực hiện hành vi dùng dao đâm người bị hại Lâm Hoàng V, thì bị cáo S đã ném bỏ con dao nói trên tại hiện trường vụ án. Trong

quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh S, đã tiến hành truy tìm con dao nói trên, nhưng không tìm thấy, nên không đặt ra để xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lâm Hoàng V yêu cầu bị cáo Lý S phải bồi thường thiệt hại gồm chi phí điều trị vết thương, tiền ngày công lao động và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền là 19.724.860 đồng

Tại bản cáo trạng số 34/QĐ-KSĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh S đã truy tố bị cáo Lý S về “tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Nghị Quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, Nghị Quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội, Khoản 3 Điều 7, Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 42; Điều 45; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2017; Điểm đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003.

Xử phạt Lý S từ 02 năm đến 03 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Lâm Hoàng V yêu cầu bị cáo Lý S bồi thường thiệt hại gồm chi phí điều trị vết thương, tiền ngày công lao động và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền là 19.724.860 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này của bị cáo và người bị hại.

Tại phiên tòa, bà Lương Thị Ngọc H là trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh S bào chữa cho bị cáo Lý S có ý kiến cho rằng:

- Về tội danh và điều luật áp dụng đều thống nhất với đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

- Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, người dân tộc khome, trình độ học vấn thấp, am hiểu pháp luật còn hạn chế. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 19.724.860 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điểm b, p khoản 1, và khoản 2, Điều 46 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát có ý kiến cho rằng: Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước bào chữa cho bị cáo cũng thống nhất với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, nên không có ý kiến đối đáp gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của trợ giúp viên pháp lý Nhà nước bào chữa cho bị cáo, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, nên căn cứ Điều 192 và Điều 199 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ, ngày 26/01/2017, Lý S đi đến nhà của ông Lý Minh M chơi và có uống rượu cùng với ông M và một số người bạn của ông M. Lúc này, tại nhà của bà Nàng Chanh Th có Lâm Hoàng V và một số người khác đang tổ chức đánh bài ăn thua bằng tiền (do Vân làm nhà cái). Thấy vậy, S cũng đi sang nhà của bà Th tham gia đánh bài với V và những người khác. Trong lúc đánh bài, giữa V và S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, V có dùng tay đánh S 03 cái gây thương tích nhẹ ở vùng đầu, thì được mọi người can ngăn, nên V đi về nhà. Khi V đi đến trước cửa nhà, thì S cầm con dao (loại dao nhỏ, chiều dài lưỡi dao khoảng 10cm, chiều ngang khoảng 02cm) từ phía sau chạy đến đâm một nhát trúng vào vùng lưng của V gây thương tích.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lý S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Là dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho hại Lâm Hoàng V bị tổn hại sức khỏe 16%. Do đó bị cáo phạm tội theo quy định theo điểm Khoản 2, Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 và Khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự 2015, thì bị cáo Lý S được áp dụng Khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 gọi là Bộ luật hình sự năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Lý S.

Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc dùng dao là loại hung khí nguy hiểm chém vào vùng lưng của người bị hại V là nguy hiểm cho xã hội, với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 16%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo còn thể hiện tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật, nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với hành vi của Lâm Hoàng V: Trong quá trình điều tra, đã xác định trong lúc mâu thuẫn cãi nhau, thì V có dùng tay đánh S 03 cái trúng vào vùng đầu gây thương tích nhẹ. Tuy nhiên, S không có đến bệnh viện để điều trị vết thương; S đã làm đơn không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với hành vi của Lâm Hoàng V. Xét thấy hành vi trên của Lâm Hoàng V không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự, nên Công an huyện C, tỉnh S, đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lâm Hoàng V về hành vi "Đánh nhau" theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5 Nghị quyết số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, với số tiền 500.000 đồng.

Đối với hành vi của Nàng Chanh Th, Tăng Thị Sà M, Trần Thị T, Thạch Thị L, Lý Thị Phò L và Lâm Hoàng V: Trong quá trình điều tra, đã xác định vào khoảng 21 giờ, ngày 26/01/2017, tại nhà của bà Nàng Chanh Th, các đối tượng nói trên đã thực hiện hành vi đánh bạc (đánh bài ăn thua bằng tiền). Tuy nhiên, xét thấy hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 248 Bộ luật hình sự, nên Công an huyện C, tỉnh S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nói trên về hành vi "Đánh bạc trái phép" theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5 Nghị quyết số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, với số tiền 1.500.000 đồng (mỗi người 1.500.000 đồng).

Về tình tiết định khung hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lý S có tình tiết định tội: "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại Điểm a, khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã có 02 tiền án về tội "Cướp tài sản" và tội "Cố ý gây thương tích", theo quy định tại Khoản 2, Điều 133 và khoản 1, Điều 104 Bộ luật hình sự (chưa được xóa án tích). Cho nên, bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc Khmer, trình độ học vấn không biết chữ, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho người bị . Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng: Sau khi thực hiện hành vi dùng dao đâm người bị hại Lâm Hoàng V, thì bị cáo S đã ném bỏ con dao nói trên tại hiện trường vụ án. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh S, đã tiến hành truy tìm con dao nói trên, nhưng không tìm thấy, nên không đặt ra để xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Lý S đã đồng ý bồi thường thiệt hại về chi phí điều trị số tiền 19.724.860 đồng. Xét thấy sự tự nguyện và thỏa thuận của bị cáo là không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện và thỏa thuận này giữa bị cáo và người bị hại.

Về án phí: Bị cáo là người bị kết án bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lý S phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 45; Điều 33; Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; ; Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 và Khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự 2015, thì bị cáo Lý S được áp dụng Khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 gọi là Bộ luật hình sự năm 2017; Điều 590 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 99; Điều 199 và Điều 222 Bộ luật tố Tụng Hình sự. Khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lý S 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/6/2017.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*

Buộc bị cáo Lý S phải bồi thường thiệt hại về chi phí điều trị cho bị hại Lâm Hoàng V số tiền 19.724.860 đồng.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh S, đã tiến hành truy tìm con dao nói trên, nhưng không tìm thấy, nên không đặt ra để xem xét.

4. Về án Phí:

Buộc bị cáo Lý S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 986.000 đồng (đã tính tròn số).

5. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh S;
- VKSND huyện C;
- Bị cáo, BH;
- Chi cục THACT;
- Cơ quan THA hình sự Công an C;
- Sở Tư pháp tỉnh S;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nhẫn